

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 232/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kha Phương T; địa chỉ: tổ 63, phường A, quận S, Tp. Đ ; Quốc tịch: Việt Nam.

- Bị đơn: Ông Baker Rodney T; địa chỉ: tổ 63, phường A, quận S, Tp. Đ .Quốc tịch: Úc.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Kha Phương T và ông Baker Rodney T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Kha Phương T và ông Baker Rodney T thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 23 do UBND quận S - Tp. Đ cấp ngày 15.4.2017*);

Về nuôi con: bà Nguyễn Kha Phương T và ông Baker Rodney T xác định vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: bà Nguyễn Kha Phương T và ông Baker Rodney T xác định vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: bà Nguyễn Kha Phương T và ông Baker Rodney T xác định vợ chồng không có nợ chung.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng bà Nguyễn Kha Phương T và ông Baker Rodney T phải chịu nhưng bà Nguyễn Kha Phương T tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Nguyễn Kha Phương T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp. Đ theo biên lai số 8317 ngày 16.11.2017. Hoàn trả cho bà Nguyễn Kha Phương T 150.000 đồng theo biên lai thu số 8317 ngày 16.11.2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND quận Sơn Trà, Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG